

Bản án số: 26/2018/HSST.

Ngày: 05/03/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Nguyễn Quốc Tiến.**

2. Ông: **Trần Đăng Khoa.**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tú – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá.*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá, tham gia phiên tòa: Ông: Nguyễn Thanh Giang – Chức vụ: Kiểm sát viên.*

Trong các ngày 05 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2017/HSST ngày 13/2/2018 đối với các bị cáo:

1/- **Trần T A** – Sinh năm: 1974, tại Giồng Riềng – Kiên Giang. Nơi ĐKKHKT: Số 306/17 Nguyễn Bình Kh, khu phố Quang Tr, phường Vĩnh Qu, Tp. Rạch G; Chỗ ở: Số 306/17 Nguyễn Bình Kh, khu phố Quang Tr, phường Vĩnh Qu, Tp. Rạch G; Nghề nghiệp: Hớt tóc; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ và bà Trần Thị K; Tiền sự: Chưa; Tiền án: Ngày 29/10/2003 bị TAND tỉnh Kiên Giang xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chưa xóa án tích. Bị cáo bị bắt ngày 08/9/2017. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2/- **Nguyễn Thị Ch**– Sinh năm: 1970, tại Giồng – Kiên Giang. Nơi ĐKKHKT: Số 30/16/15B Nguyễn Công T, phường Vĩnh Th, Tp. Rạch G, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Số 30/16/15B Nguyễn Công T, phường Vĩnh Th, Tp. Rạch G

, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Thợ may; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị H ; Tiền sự: Chưa; Tiền án: Ngày 15/3/1999 bị TAND tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chưa xóa án tích. Bị cáo bị bắt ngày 04/7/2017. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Những người làm chứng:**

1/- Ông **Lưu Trần Tứ Q** – Sinh năm: 1984. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 140/7 Nguyễn Thoại H , phường Vĩnh Thanh V , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

2/- Ông **Trần Tấn V** – Sinh năm: 1983. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 79/33 Trịnh Hoài Đ , phường Vĩnh Thanh V , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

3/- Bà **Thái Thị Mỹ T** – Sinh năm: 1996. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 330 Ngô Q , phường Vĩnh B , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

4/- Bà **Nguyễn Thị Cẩm T1** – Sinh năm: 1990. (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp Bình T , xã Giục T , huyện Châu Th , tỉnh Kiên Giang.

5/- Ông **Trần Văn Th** – Sinh năm: 1981. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 230 Nguyễn Thoại H , phường Vĩnh Thanh V , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

6/- Ông **Đinh Quốc H** – Sinh năm: 1990. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 120 Đường Đồng Đ , phường Vĩnh L , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

7/- Ông **Lê Tấn L** – Sinh năm: 1989. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 20 Thủ Khoa Ng , phường Vĩnh Thanh V , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

8/- Ông **Nguyễn Tấn D** – Sinh năm: 1981. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 45/1 Nguyễn Trường T , phường Vĩnh Th , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

9/- Ông **Nguyễn Bảo L** – Sinh năm: 1963. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 151/5/4 Mạc Đình C i, phường Vĩnh Th , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần T A và Nguyễn Thị Chđều là người có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích và đều là người nghiện ma túy đá Do muốn có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, Tuấn Anh bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ khoảng tháng 8/2016. Nguồn ma túy, T A mua của tên T Bu (không rõ tên thật, địa chỉ) vào khoảng tháng 08/2016 và tháng 01/2017, tổng cộng 02 lần, 02 bịch ma túy, với tổng số tiền là 12.000.000 đồng, hai lần này T A trực tiếp liên hệ mua ma túy của với tên T Bu, sau đó T Bu kêu Phi (không rõ tên thật, địa chỉ) xuống thành phố Rạch Giá giao cho T A. Ngoài ra, T A còn mua ma túy dạng đá, dạng khay, dạng kẹo của tên Lĩnh ở Cần Thơ; Phi ở thành phố Hồ Chí Minh; tên Quốc (không rõ tên thật, địa chỉ) để sử dụng chung với Thủy, Thương, V Bảo Anh, Phạm T A (không rõ tên thật, địa chỉ). (Bút lục số: 155, 156).

Đối với Nguyễn Thị Chbắt đầu mua, bán trái phép chất ma túy từ giữa tháng 04/2017. Nguồn ma túy, Ch mua của Trần T A 01 lần, 01 bịch, với giá 500.000 đồng và Trần Thị Tuyết M 03 lần, trong đó: 01 lần, 01 bịch, giá mỗi bịch là 300.000 đồng, 01 lần, 01 bịch ma túy, với giá 500.000 đồng và 01 lần, 01 bịch với giá 1.200.000 đồng. Khi có ma túy, T A và Ch đem về nhà chia nhỏ sử dụng và bán lại kiếm lời. T A và Ch bán ma túy bằng cách, khi người nghiện có nhu cầu mua ma túy sử dụng thì điện thoại vào máy điện thoại di động của T A và Ch để thỏa thuận, giá, địa điểm để thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể T A và Ch đã bán trái phép chất ma túy các lần cụ thể như sau:

Trần T A bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thị Cẩm T 01 lần:

Vào khoảng tháng 12/2016 (không nhớ rõ ngày cụ thể), tại hẻm 306 Nguyễn Bình Khiêm, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, Trần T A bán trái phép cho Nguyễn Thị Cẩm T 01 bịch ma túy giá 500.000 đồng (Bút lục số: 77, 78).

Trần T A bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn Th 10 lần:

Từ khoảng tháng 1/2017 đến tháng 2/2017 (không nhớ rõ ngày cụ thể), tại khu vực gần nhà của T A gần chùa Ông Mù thuộc phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, Trần T A bán trái phép cho Trần Văn Th 10 lần, mỗi lần 01 bạch ma túy, giá mỗi bạch là 500.000 đồng.

Trần T A bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thị Ch01 lần:

Vào tháng 04/2017 (không nhớ rõ ngày cụ thể), tại khu vực chùa Ông Mù đường Nguyễn Bình Khiêm thuộc phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, Trần T A bán trái phép cho Nguyễn Thị Ch 01 bạch ma túy, với giá 500.000 đồng Trần T A bán trái phép chất ma túy cho Đinh Quốc H 03 lần:

Vào tháng 05/2017 (không nhớ rõ ngày cụ thể), tại khu vực gần nhà hàng Năm Nhỏ thuộc phường Vĩnh Lạc; khu vực Bến tàu Phú Quốc thuộc phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, Trần T A bán trái phép cho Đinh Quốc H 03 lần, mỗi lần 01 bạch ma túy, với giá mỗi bạch là 400.000 đồng (Bút lục số: 75, 76)

Trần T A bán trái phép chất ma túy cho Lê Tấn L 04 lần:

Vào khoảng tháng 06/2017 và tháng 07/2017, tại khu vực đường Nguyễn An Ninh; Khu vực cầu sắt gần đình Nguyễn Trung Trực phía bên phường Vĩnh Thanh Vân; khu vực gần Nhà thờ thuộc phường Vĩnh Thanh; khu vực gần lầu dê 304 đường Phạm Hùng, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, Trần T A bán trái phép cho Lê Tấn L 04 lần, trong đó: 02 lần, 02 bạch, giá mỗi bạch là 400.000 đồng và 02 lần, 02 bạch, giá mỗi bạch là 500.000 đồng (Bút lục số: 81, 82, 137, 138)

Tổng cộng, Trần T A đã bán trái phép chất ma túy 19 lần, với số tiền 9.000.000 đồng.

Nguyễn Thị Ch bán trái phép chất ma túy 04 lần, cụ thể:

- Trong tháng 4/2017 (không nhớ ngày cụ thể), khu vực gần Công ty điện lực Rạch Giá trên đường Nguyễn Hùng Sơn, phường Vĩnh Thanh Vân; khu vực chợ Nguyễn Thoại Hầu thuộc phường Vĩnh Thanh Vân; Quán cà phê đầu hẻm 30 đường Nguyễn Công Trứ, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, Nguyễn Thị Ch bán trái phép cho Lưu Trần Tứ Q 03 lần, mỗi lần 01 bạch ma túy, với giá mỗi bạch là 300.000 đồng, với tổng số tiền là 900.000 đồng.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04/7/2017, Lưu Trần Tứ Q và Trần Tấn V hùn nhau được 1.150.000 đồng (trong đó của Quý 500.000 đồng, V 650.000 đồng),

Quý dùng điện thoại gọi cho Nguyễn Thị Chhỏi mua một bạch ma túy đá với giá 1.150.000 đồng, Ch đồng ý bán và hẹn giao ma túy cho Quý tại quán cà phê (không có tên) đầu hẻm 30 đường Nguyễn Công Trứ, phường Vĩnh Thanh. Ch đi bộ đến nhà Trần Thị Tuyết M, sinh năm: 1976, ngụ: 30/16/38 Nguyễn Công Trứ, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá mua 01 bạch ma túy, với giá 1.200.000 đồng đem nhà tại số 30/16/15B đường Nguyễn Công Trứ, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá chia ra thành 03 bạch, trong đó, 02 bạch ma túy Ch cất giấu tại nhà, còn 01 bạch đem đến điểm hẹn bán cho Quý và Trần Tấn V với giá 1.150.000 đồng thì bị lực lượng của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kết hợp với Công an phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá bắt quả tang, thu giữ trên người Ch 1.128.000 đồng (Ch trả tiền cà phê 22.000 đồng); 01 (một) điện thoại di động điện thoại di động hiệu SAMSUNG, thu giữ trên người Quý 01 (một) bạch nylon được hàn kín bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng trong suốt (đã được niêm phong (đánh số 01), Ch tự nguyện giao nộp 02 (hai) bạch nylon được hàn kín bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng trong suốt (đã được niêm phong (đánh số 02).

Đến lúc 11 giờ ngày 08/9/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Kiên Giang tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Trần T A, tại số 306/17 đường Nguyễn Bình Khiêm, khu phố Quang Trung, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, Cơ quan điều tra thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SONY.

Tính đến ngày bị bắt quả tang, Nguyễn Thị Ch đã bán trái phép chất ma túy 04 lần, với số tiền 2.050.000 đồng.

Từ ngày 10/7/2017 đến ngày 08/8/2017, Nguyễn Thị Ch và Trần T A lần lượt bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Kiên Giang khởi tố, tạm giam để điều tra.

- Tình tiết tăng nặng: không, về tình tiết giảm nhẹ, bị can Trần T A và Nguyễn Thị Ch tự thú khai ra những lần phạm tội trước mà chưa bị phát hiện, quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 (một) bạch nylon được hàn kín bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng trong suốt (thu giữ trên người Lưu Trần Tứ Q - được niêm phong đánh gói 1);

- 02 (hai) bìch nylon được hàn kín bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng trong suốt (Ch tự nguyện giao nộp- được niêm phong đánh gói 2);
- Tiền Việt Nam 1.128.000 đồng, theo giấy nộp tiền ngày 02/01/2018;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI: 359037/05/666793/3 (Điện thoại Nguyễn Thị Chdùng liên lạc để bán ma túy);
- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 353651/06/413236/1 (Điện thoại Trần T A dùng liên lạc để bán ma túy);
- 01 (một) điện thoại di động hiệu SONY màu đen, đã bị bể xung quanh, phía sau có chữ SONY XPERIA.

**** Xử lý vật chứng:***

Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy:

- 02 (hai) phong bì niêm phong bên ngoài ghi “Niêm phong trả mẫu vật số:388/2017 gói 1 và 388/2017 gói 2, ngày 10 tháng 7 năm 2017 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam và người chứng kiến Hồ Thị Tú Anh.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước tiền và tài sản do phạm tội mà có và dùng vào việc phạm tội:

- Tiền Việt Nam 1.128.000 đồng, (một triệu, một trăm hai mươi tám ngàn đồng chẵn);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI: 359037/05/666793/3 (Điện thoại Nguyễn Thị Chdùng liên lạc để bán ma túy);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 353651/06/413236/1 (Điện thoại Trần T A dùng liên lạc để bán ma túy)

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Rạch Giá đã trao trả cho Trần T A 01 (một) điện thoại di động hiệu SONY màu đen, đã bị bể xung quanh, phía sau có chữ SONY XPERIA, do không liên quan đến việc liên lạc bán ma túy

Buộc bị can Trần T A nộp 9.000.000 đồng; Nguyễn Thị Chnộp 900.000 đồng tiền do phạm tội mà có để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

****Tại bản kết luận giám định số:*** 388 ngày 07/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Mẫu 01: Các hạt tinh thể màu trắng trong suốt chứa trong 01 (một) bịch nylon được hàn kín, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,3034 gam.

- Mẫu 02: Các hạt tinh thể dạng rắn trong suốt chứa trong 02 (hai) bịch nylon trong suốt được hàn kín, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,1109 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị Định 82 ngày 19/7/2013 của Chh phủ (bút lục số: 12, 13, 14).

*Tại bản Cáo trạng số: 37/KSĐT – TA ngày 12/2/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá đã truy tố các bị cáo **Trần T A** và **Nguyễn Thị Ch** về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”, theo điểm b và p khoản 2 Điều 194 BLHS;*

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trần T A và Nguyễn Thị Ch đều là người nghiện ma túy đá, do muốn có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, T A và Ch đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Nguồn ma túy có bán cho người nghiện do Trần T A mua của tên T Bu 02 lần, 02 bịch ma túy, với tổng số tiền là 12.000.000 đồng; Nguyễn Thị Ch mua của Trần T A, Trần Thị Tuyết M, tổng cộng 04 lần, mỗi lần một bịch ma túy, giá từ 300.000 đồng đến 1.200.000 đồng, đem về nhà chia nhỏ sử dụng và bán lại kiếm lời, cụ thể:

Trần T A bán trái phép chất ma túy 19 lần, 19 bịch ma túy: bán cho Nguyễn Thị Cẩm T 01 lần, 01 bịch ma túy, với giá 500.000 đồng; bán cho Trần Văn Th 10 lần, 10 bịch ma túy, với giá 5.000.000 đồng; bán cho Nguyễn Thị Ch 01 lần, 01 bịch ma túy, với giá 500.000 đồng; bán cho Đinh Quốc H 03 lần, 03 bịch ma túy, với giá 1.200.000 đồng; bán cho Lê Tấn L 04 lần, 04 bịch ma túy, với số tiền 1.800.000 đồng. Nguyễn Thị Ch bán trái phép chất ma túy cho Lưu Trần Tứ Q 03 lần, 03 bịch ma túy, với giá 900.000 đồng.

Đến khoảng 12 giờ 40 phút ngày 04/7/2017, tại quán cà phê (không có tên) cặp hẻm 30 đường Nguyễn Công Trứ, phường Vĩnh Thanh, Nguyễn Thị Ch tiếp tục bán trái phép chất ma túy cho Lưu Trần Tứ Q và Trần Tấn Vũ, 01 bịch ma túy, với giá 1.150.000 đồng thì bị lực lượng của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kết

hợp với Công an phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá bắt quả tang, thu giữ trên người Quý 01 (một) bịch nylon được hàn kín bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng trong suốt, qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,3034 gam; Ch tự nguyện giao nộp 02 (hai) bịch nylon được hàn kín bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng trong suốt, qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,1109 gam. Tính đến ngày bị bắt quả tang, Nguyễn Thị Ch đã bán trái phép chất ma túy 04 lần, với số tiền 2.050.000 đồng; Trần T A đã bán trái phép chất ma túy 19 lần, với số tiền 9.000.000 đồng.

Từ ngày 10/7/2017 đến ngày 08/8/2017, Nguyễn Thị Ch và Trần T A lần lượt bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Kiên Giang khởi tố, tạm giam để điều tra.

Do đó, Vụ đại diện Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo **Trần T A** và **Nguyễn Thị Ch** về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”, theo điểm b và p khoản 2 Điều 194 BLHS. Các bị cáo đều biết và nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là pháp luật nước ta nghiêm cấm, chỉ vì nhu cầu sử dụng cho thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo bất chấp lao vào con đường phạm tội. Các bị cáo thực hiện tội phạm, có đầy đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý. Bản thân các bị cáo là những người có nhân thân xấu, đã có tiền án về hành vi “**Mua bán trái phép chất ma túy**” chưa được xóa án tích, nay bị cáo tiếp tục phạm tội cũng về hành vi “**Mua bán trái phép chất ma túy**” là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Lẽ ra các bị cáo biết ăn năn hối cải, cố gắng tu sửa bảo thân để trở thành người hoàn lương mới phải, trái lại lẽ đó các bị cáo lại tiếp tục trượt dài vào con đường phạm tội nên cần phải xử nghiêm. Vì vậy, cần xử lý các bị cáo mức án tương xứng tính chất hậu quả hành vi phạm tội đã gây nên, nhằm để răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khai ra lần phạm tội trước mà cơ quan Công an chưa phát hiện, mục đích bị cáo bán ma túy là để có ma túy sử dụng...Đề nghị HĐXX:

- Áp dụng: Điểm b và p khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999, điểm r và s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS:

*** Xử phạt:**

1/- Bị cáo **Trần T A** – **Mức án từ 08 năm đến 09 năm tù.**

- Áp dụng: Điểm b và p khoản 2 Điều 194, điểm r và s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS

2/- Bị cáo **Nguyễn Thị Ch** – **Mức án từ 07 năm đến 08 năm tù**

*** Về biện pháp tư pháp:** Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu, tiêu hủy:

- 02 (hai) phong bì niêm phong bên ngoài ghi “Niêm phong trả mẫu vật số:388/2017 gói 1 và 388/2017 gói 2, ngày 10 tháng 7 năm 2017 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam và người chứng kiến Hồ Thị Tú Anh.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước tiền và tài sản do phạm tội mà có và dùng vào việc phạm tội:

- Tiền Việt Nam 1.128.000 đồng, (một triệu, một trăm hai mươi tám ngàn đồng chẵn);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI: 359037/05/666793/3 (Điện thoại Nguyễn Thị Ch dùng liên lạc để bán ma túy);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 353651/06/413236/1 (Điện thoại Trần T A dùng liên lạc để bán ma túy)

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Rạch Giá đã trao trả cho Trần T A 01 (một) điện thoại di động hiệu SONY màu đen, đã bị bể xung quanh, phía sau có chữ SONY XPERIA, do không liên quan đến việc liên lạc bán ma túy

Buộc bị can Trần T A nộp 9.000.000 đồng; Nguyễn Thị Ch nộp 900.000 đồng tiền do phạm tội mà có để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 134, ngày 22/11/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá

+ Bị cáo T A nói lời nói sau cùng: Thừa HĐXX bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là sai trái, bị cáo rất ân hận, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Bị cáo Ch nói lời nói sau cùng: Thừa HĐXX bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là sai trái, bị cáo rất ân hận, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đã phù hợp với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi phạm tội của 02 bị cáo **Trần T A** và **Nguyễn Thị Ch** đều phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”, theo khoản 2 Điều 194 BLHS. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, truy tố các bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi “**Mua bán trái phép chất ma túy**” là pháp luật nghiêm cấm, là vi phạm pháp luật, chỉ vì nhu cầu sử dụng ma túy mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật cùng nhau lao vào con đường phạm tội. Như chúng ta đã biết ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hoạt động tàng trữ, vận chuyển, sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy. Ma túy, chỉ được dùng trong y học và kiểm nghiệm...Việc sử dụng các chất ma túy rất hạn chế và phải được sự cho phép cơ quan có thẩm quyền, mà bất kỳ ai có hành vi xâm phạm trái phép điều bị xử lý nghiêm minh.

Như chúng ta biết, tệ nạn ma túy đã trở thành thảm họa chung của nhân loại, nó gây tác hại nhiều mặt về kinh tế xã hội, sức khỏe, đạo đức, làm suy thoái nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh Quốc Gia, đồng thời còn làm tăng thêm nhiều loại tội phạm và là cầu nối lan truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS. Bên cạnh, nó còn để lại hậu quả nghiêm trọng cho thế hệ trẻ về sau.

Trong vụ án này, giữ vai trò Chh là bị cáo T A, nguồn ma túy mà bị cáo có được là do bị cáo chủ động tìm mua của một đối tượng tên Bu 02 lần (chưa xác định được nhân thân và địa chỉ) số tiền 12.000.000 đồng đem về phân ra thành nhiều bọc nhỏ để bán lại cho các con nghiện kiếm lãi, (trong đó có bị cáo Ch), tổng cộng 19 lần, số còn lại sử dụng cho thỏa mãn cơn nghiện ở bị cáo. Xét về nhân thân, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có tiền án về hành vi "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Lẽ ra bị cáo đã biết và nhận thức được lần phạm tội trước đó là sai trái, từ đó sau khi ra trại biết tu sửa bản thân trở lại hoàn lương mới phải. Trái lại lẽ đó, bị cáo lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội và lần phạm tội này là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. HĐXX nhận thấy bị cáo không có biểu hiện ăn năn hối cải nên cần phải xử nghiêm bị cáo. Do vậy, cần xử lý bị cáo T A mức án cao hơn bị cáo Ch là cần thiết.

Đối với bị cáo Ch là đồng phạm giúp sức, bản thân là con nghiện, bị cáo cũng đã hiểu và biết rõ được sự tác hại của ma túy như thế nào khi sử dụng, tuy nhiên bị cáo đã bất chấp tiếp tay cho bị cáo T A trong việc bán ma túy cho các con nghiện tổng cộng 04 lần, số còn lại bị cáo sử dụng...Từ hành vi tiếp tay bán ma túy của bị cáo đã làm phát sinh thêm nhiều hệ lụy khác, làm phát sinh thêm nhiều đối tượng nghiện, làm cho tệ nạn ma túy ở địa bàn Tp. Rạch Giá ngày càng phức tạp hơn nhiều...Nên cũng cần xử lý bị cáo mức án tương xứng vai trò của bị cáo trong vụ án và mức án của bị cáo thấp hơn bị cáo T A là phù hợp.

Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, đứng trước phiên tòa hôm nay 02 bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự về những gì bị cáo đã gây nên, HĐXX nghĩ cần tuyên cho 02 bị cáo mức án tương xứng với chất hậu quả hành vi đã gây

nên, đồng thời cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tính cải tạo giáo dục các bị cáo sống trở nên tốt, có ích cho gia đình và cho xã hội đồng thời mang tính răn đe đối với loại tội phạm này.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khai ra lần phạm tội trước mà cơ quan Công an điều tra chưa phát hiện số tiền thu lợi bất Chh không lớn, mục đích các bị cáo bán ma túy là để có ma túy sử dụng chứ không vì mục đích kinh tế, hoàn cảnh có khó khăn...Do đó, cần cho 02 bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm r và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ cho 02 bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho 02 bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm r và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ cho 02 bị cáo là phù hợp như HĐXX nhận định trên.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 194 BLHS quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng...cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một đến năm năm".

Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh kinh tế của 02 bị cáo rất nhiều khó khăn về kinh tế và bản thân không có nghề nghiệp gì ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] *Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS:*

+ ***Tịch thu, tiêu hủy:***

- 02 (hai) phong bì niêm phong bên ngoài ghi “Niêm phong trả mẫu vật số:388/2017 gói 1 và 388/2017 gói 2, ngày 10 tháng 7 năm 2017 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam và người chứng kiến Hồ Thị Tú Anh.

+ ***Tịch sung quỹ nhà nước:***

- Tiền Việt Nam 1.128.000 đồng, (một triệu, một trăm hai mươi tám ngàn đồng chẵn);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI: 359037/05/666793/3 (Điện thoại Nguyễn Thị Chdùng liên lạc để bán ma túy);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 353651/06/413236/1 (Điện thoại Trần T A dùng liên lạc để bán ma túy)

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Rạch Giá đã trao trả cho Trần T A 01 (một) điện thoại di động hiệu SONY màu đen, đã bị bể xung quanh, phía sau có chữ SONY XPERIA, do không liên quan đến việc liên lạc bán ma túy

Buộc bị can Trần T A nộp 9.000.000 đồng; Nguyễn Thị Chnộp 900.000 đồng tiền do phạm tội mà có để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 20, ngày 12/2/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

Buộc bị cáo T A giao nộp lại số tiền 9.000.000 đồng (Ch triệu đồng) và bị cáo Ch giao nộp 900.000 đồng (Ch trăm nghìn đồng), là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Tuyên bố: Các bị cáo **Trần T A** và **Nguyễn Thị Ch** đều phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”, theo điểm b và p khoản 2 Điều 194 BLHS;

- Áp dụng: Điểm b và p khoản 2 Điều 194, điểm r và s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS.

*** Xử phạt:**

1/- Bị cáo **Trần T A** – **08 (Tám) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo (Ngày 8/9/2017).

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194, điểm r và s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS.

2/- Bị cáo **Nguyễn Thị Ch** – **07 (Bảy) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo (Ngày 04/7/2017).

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS, tuyên:

+ **Tịch thu, tiêu hủy:**

- 02 (hai) phong bì niêm phong bên ngoài ghi “Niêm phong trả mẫu vật số:388/2017 gói 1 và 388/2017 gói 2, ngày 10 tháng 7 năm 2017 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam và người chứng kiến Hồ Thị Tú Anh.

+ **Tịch thu sung quỹ nhà nước:**

- Tiền Việt Nam 1.128.000 đồng, (một triệu, một trăm hai mươi tám ngàn đồng chẵn);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI: 359037/05/666793/3

- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 353651/06/413236/1 (Điện thoại Trần T A dùng liên lạc để bán ma túy)

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 20, ngày 12/2/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

Buộc bị cáo T A giao nộp lại số tiền 9.000.000 đồng (Ch triệu đồng) và bị cáo Nguyễn Thị Chgiao nộp 900.000 đồng (Ch trăm nghìn đồng), là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước

*** Về án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 05/3/2018).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND Tỉnh Kiên Giang
- VKSND Thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công An Thành Phố Rạch Giá
- Bị cáo
- Bị hại
- Lưu .

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Thành Quang